

Số: 39b/ QĐ-THLL

Lê Lợi, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban chỉ đạo triển khai và đánh giá thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục Trường Tiểu học Lê Lợi giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến năm 2035

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ LỢI

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục Trường Tiểu học Lê Lợi giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến năm 2035 đã được thông qua ngày 22 tháng 5 năm 2025;

Xét đề nghị của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và năng lực cán bộ, giáo viên, nhân viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai và đánh giá thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục Trường Tiểu học Lê Lợi giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến năm 2035, gồm các ông/bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Vân – Hiệu trưởng – Trưởng ban
2. Ông Vũ Đình Mạnh – Phó Hiệu trưởng – Phó Trưởng ban thường trực
3. Bà Phạm Thị Duyên – Chủ tịch Công đoàn – Phó Trưởng ban
4. Bà Trần Thị Phương – Tổ trưởng tổ 1 – Ủy viên
5. Bà Nguyễn Thị Ninh – Tổ trưởng tổ 2,3 - Ủy viên
6. Ông Đặng Văn Nghiễm – Tổ trưởng tổ 4,5 - Ủy viên
7. Bà Phạm Thị Nhung – Bí thư Chi đoàn – Ủy viên
8. Ông Nguyễn Khắc Toàn – TTVP – Kế toán - Ủy viên
9. Bà Bùi Thị Thu – Đại diện phụ huynh học sinh – Ủy viên

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:

Tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường.

Đề xuất các biện pháp điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn thực hiện.

Tổng hợp báo cáo định kỳ theo năm học và từng giai đoạn gửi lãnh đạo nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên.

Điều 3. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận liên quan. Trưởng ban có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Điều 4. Các ông/bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- Như Điều 1;
- Lưu (VT) .

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân



Số: 12/KH-THLL

Lê Lợi, ngày 22 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

I/CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 (Luật số 43/2019/QH14);

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ XIII của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ tình hình kinh tế, xã hội của địa phương,

Ban biên soạn xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2025 -2030 tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển;

Là cơ sở quan trọng cho các chính sách, phương hướng hoạt động của hội đồng trường, các tổ chức, đoàn thể và hoạt động của ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Tổ chức và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Lê Lợi là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, thiết thực trong việc thực hiện Nghị quyết đại

hội Đảng bộ xã Lê Lợi nhiệm kì 2020-2025, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản Giáo dục và Đào tạo.

Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường đảm bảo phù hợp với nguồn lực của nhà trường. Nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính, theo kịp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học Lê Lợi đóng trên địa bàn xã Lê Lợi, trường được xây dựng tại thôn Anh, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Trường Tiểu học Lê Lợi - tiền thân là trường cấp I Lê Lợi, được thành lập từ năm 1952, Lê Lợi là xã xây dựng trường học khá sớm trong huyện, năm học 1956-1957 xã đã tổ chức được 4 lớp từ lớp 1 đến lớp 4 cho 158 học sinh. Các lớp học đều dựng vào đình chùa, nhà của dân và 02 phòng học tranh tre của trường cấp I, cơ sở vật chất, phương tiện dạy học đều hết sức thiếu thốn, song tinh thần dạy học của thầy và trò xã Lê Lợi rất miệt mài, hăng say. Cả xã năm học này đã có 5 giáo viên do thầy Trịnh Văn Hoán làm hiệu trưởng.

Thực hiện chủ trương của Bộ GD&ĐT, năm 1977, Trường Tiểu học và THCS sáp nhập làm một lấy tên là Trường Phổ thông cơ sở Lê Lợi. Năm học 1977-1978, thầy Phạm Văn Dữu làm hiệu trưởng. Từ năm học 1978 – 1980 thầy Nguyễn Văn Tụy làm hiệu trưởng

Đến năm 1991, trường PTCS được tách ra tái lập trường Tiểu học, trường THCS. Từ năm 1991 đến nay trường mang tên là trường Tiểu học Lê Lợi.

Trong những năm qua, nhà trường từng bước được xây dựng và phát triển đi lên. Nhà trường đã được sự quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc, Đảng ủy, chính quyền địa phương xã Lê Lợi. Ngoài ra, còn được sự quan tâm phối hợp của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục và xây dựng nhà trường; cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục của tập thể hội đồng sư phạm đã đưa nhà trường vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của từng năm học và đạt được nhiều thành tích trong các phong trào khác do ngành và địa phương phát động.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được hoàn thiện: Khối phòng học với 20 phòng học đảm bảo cho mỗi lớp một phòng học riêng; Có 2 phòng học bộ môn: 1 phòng Âm nhạc, 1 phòng Ngoại ngữ; khối phòng hỗ trợ học tập: 3 phòng (phòng Tư vấn tâm lý học đường & hỗ trợ HSKT, thư viện và khối phụ trợ đảm bảo theo đúng quy định. Trong nhiều năm qua, nhà trường đã tổ chức khá tốt hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, đạt được

nhiều thành tích trong việc duy trì sĩ số và chất lượng đại trà. Công tác xã hội hóa trong giai đoạn 2020-2025 được tiến hành thường xuyên và đạt được nhiều kết quả tốt; nhà trường đã huy động được mọi sự quan tâm của xã hội vào các hoạt động giáo dục của nhà trường. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc & Tập thể Lao động Tiên tiến”.

1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường có 32 người. Trong đó biên chế 29, HĐ trong chỉ tiêu BC 03. BGH: 02; NV: 03; GV: 27 (HĐ 03) có tương đối đủ về số lượng và đồng bộ về cơ cấu.

- Trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm: Trình độ Đại học sư phạm: 32/32- 100%. CBGV có trình độ tay nghề vững vàng.

- Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu: lập được phương hướng nhiệm vụ cụ thể chi tiết khả thi, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, lập được kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn có tính khả thi sát với thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Dám đổi mới, quyết đoán chịu trách nhiệm trước cấp trên và tập thể về kế hoạch, nhiệm vụ được giao phó và thực thi.

- Đội ngũ CBGVNV tâm huyết với nghề, phong cách mô phạm, tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, biết hợp tác và gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng học sinh: hằng năm, có nhiều chuyên biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực năng lực, phẩm chất và chất lượng học tập các môn học.

- Về quy mô trường lớp, học sinh: Hằng năm trường đã huy động đạt 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường, trẻ 6 tuổi vào lớp 1; không có học sinh bỏ học, tỉ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

- Chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng HS tích cực tham gia các hội thi các cấp ngày càng được giữ vững, ổn định và nâng cao.

- Đội ngũ giáo viên (kể cả hợp đồng) khá đầy đủ - tỷ lệ 1.35GV/lớp, có trình độ chuyên môn vững vàng.

- CSVC, trang thiết bị dạy học ngày càng được tăng cường, phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” ngày càng đạt hiệu quả tốt. Các phong trào thi đua; các cuộc vận động được duy trì thường xuyên và đi vào chiều sâu; các đoàn thể hoạt động mạnh và đồng bộ.

- Nhà trường đang tích cực đổi mới quản lý, đổi mới PPDH gắn với việc đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, tăng cường UDCNTT vào quản lý và dạy học.

2. Hạn chế:

- Đội ngũ nhà trường nhiều năm liền thiếu theo định biên. Hằng năm, thường xuyên có sự biến động đội ngũ nên rất khó khăn trong việc bố trí, phân công chuyên môn đặc biệt là công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Một số ít gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Xã Lê Lợi là một xã thuần nông, nguồn thu ngân sách chính của xã là từ sản xuất nông nghiệp vì thế việc đầu tư cho các nhà trường là hết sức khó khăn.

3. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, được sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Phòng Giáo dục & đào tạo Gia Lộc; sự ủng hộ của quần chúng nhân dân trên địa bàn xã Lê Lợi.

- Sự năng động sáng tạo của Ban giám hiệu nhà trường và bộ phận cốt cán; sự lãnh đạo trực tiếp có hiệu quả của chi bộ; sự đoàn kết nhất trí cao của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; sự hỗ trợ đắc lực của toàn xã hội trong đó có cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

- Nhu cầu về việc nâng cao chất lượng giáo dục cao ngày càng tăng.

- Đảng và nhà nước khẳng định giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Địa phương xã Lê Lợi đã quan tâm, đầu tư đúng mức cho các nhà trường trên địa bàn xã.

- Nhà trường đã và đang thực hiện rất tốt công tác xã hội hoá giáo dục; nhận được sự đồng thuận cao của nhân dân; cha mẹ học sinh; các thành phần xã hội ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò của nhà trường, ý thức hơn về trách nhiệm của mình trong việc tham gia phát triển giáo dục của địa phương.

4. Thách thức:

- Các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia và trường đạt chất lượng giáo dục ngày càng yêu cầu cao.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập; Đảm bảo đạt mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, trong khi mà nhà trường nhiên năm liên luôn thiếu về biên chế.

- Khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đảm bảo đón đầu sự phát triển của giáo dục trong tương lai.

- Nhu cầu đổi mới mà bắt đầu bằng đổi mới tư duy.

- Công bố chất lượng của và thương hiệu của trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng dạy - học, quan tâm đến việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên; đội ngũ đảm bảo đạt trình độ chuẩn theo quy định.

- Tăng cường đổi mới PPDH (ƯDCNTT trong giảng dạy; đổi mới HĐGD, Hình thức dạy học,...).

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.

- Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục.

IV/ TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1/Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

Sứ mạng: Phát triển những giá trị cốt lõi 5 phẩm chất và 10 năng lực cho học sinh

Tầm nhìn: Với khát vọng, trường Tiểu học Lê Lợi là một trong những trường chất lượng ổn định của huyện Gia Lộc - Nơi phụ huynh học sinh tin cậy, chiếc nôi rèn luyện cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mục tiêu: Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và

những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Là nền tảng vững chắc để HS bước vào bậc THCS.

2/ Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phấn đấu là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.

Mục tiêu ngắn hạn:

- Thực hiện Kế hoạch xây dựng Thư viện điện tử, phấn đấu thư viện đạt mức 2.
- Hoàn thành tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2025-2026.
- Đổi mới quản lý giáo dục, nhận thức và thực hiện đúng đắn vai trò quản lý và lãnh đạo của Hiệu trưởng.
- Đầu tư CSVC và trang thiết bị để phục vụ cho việc dạy và học.
- Đổi mới phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.
- Giáo dục học sinh toàn diện theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tìm kiếm, khơi gợi và phát huy tích cực công tác xã hội hóa giáo dục.

Mục tiêu trung hạn:

- . Tiếp tục đầu tư đầy đủ trang thiết bị dạy học dạy học.
- Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Phấn đấu hết năm 2030 có ít nhất 1 GV trở lên có trình độ Thạc sĩ.

Mục tiêu dài hạn:

- Tập trung việc thực hiện công tác giảng dạy, giáo dục mang tính tích cực, hiệu quả phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện một cách bền vững.
- Xây dựng đơn vị đạt chuẩn chất lượng giáo dục một cách ổn định.
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đủ theo quy định, có phẩm chất chính trị vững vàng, lối sống lành mạnh, giản dị, năng động và sáng tạo trong công tác, gương mẫu chấp hành đúng các chủ trương, đường lối; chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; tâm huyết với nghề; có kiến thức chuyên môn vững vàng; kỹ năng sư phạm tốt; thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Chất lượng đánh giá hàng năm

Chuẩn nghề nghiệp:

+ HT, PHT: 100% đạt Tốt, Khá.

+ GV: đạt mức Tốt 30 - 40%; đạt mức Khá: 50 – 60%, còn lại là mức Đạt.

Đánh giá viên chức:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: trên 20%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 65 – 75%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: dưới 10%

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 0

b. Học sinh

- Xây dựng phương pháp tự học tập rèn luyện, chủ động, sáng tạo, phát huy tính tích cực của học sinh. rèn luyện kỹ năng sống của công dân thời hiện đại.

- Duy trì thường xuyên tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học 97% trở lên .

- Chất lượng xếp loại từng môn học và hoạt động giáo dục; mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất đảm bảo đạt vững chắc.

c. Cơ sở vật chất.

- Đầy đủ các phòng học và các phòng chức năng theo quy định của TT13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tăng cường các trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, phù hợp với yêu cầu đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học; bài trí phòng học sinh động kích thích hứng thú học tập của học sinh.

- Duy trì môi trường sư phạm “ Xanh - sạch - đẹp - an toàn” , làm cho nhà trường ngày càng đẹp hơn.

d. Xây dựng tốt môi trường giáo dục: Nhà trường – Gia đình – Xã hội

2.3. Phương châm hành động

" Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường "

V/ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG.

1. Dự báo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất giai đoạn 2025-2030

a. Xác định số lượng, cơ cấu đội ngũ CBQL, GV, NV cần bổ sung theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018 cấp tiểu học.

Năm học	Số lượng hiện có	Số lượng dự báo theo các năm					
Đội ngũ		2024-2025	2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
Số Học sinh/lớp	654/20	654/20	636/20	615/20	610/20	590/19	576/19
Cán bộ quản lý	2	2	2	2	2	2	2
Hiệu trưởng	1	1	1	1	1	1	1
Phó hiệu trưởng	1	1	1	1	1	1	1
Giáo viên	27	27	30	30	30	30	30
<i>Giáo viên dạy môn cơ bản và hoạt động giáo dục</i>	21	21	23	23	23	23	23
<i>GV dạy môn chuyên.</i>	6	6	7	7	7	7	7
Ngoại ngữ	2	2	2	2	2	2	2
Tin học	1	1	1	1	1	1	1
Giáo dục thể chất	1	1	1	1	1	1	1
Âm Nhạc	1/2	1/2	1	1	1	1	1
Mỹ thuật	1	1	1	1	1	1	1
Công tác Đoàn/Đội	1/2	1/2	1	1	1	1	1
Nhân viên	3	3	3	3	3	3	3
Thư viện-TB - CNTT	1	1	1	1	1	1	1

Kế toán – Văn thư	1	1	1	1	1	1	1
Y tế - thủ quỹ	1	1	1	1	1	1	1

b.Xác định số lượng phòng học; phòng hỗ trợ học tập và phòng hành chính quản trị,...

Năm học	Số lớp p	Số phòng học	Số phòng chức năng														
			Phòng g BGH	Phòng g KT VT	Văn phòng g	Thư viện n	Thiết bị	Phòng g Y tế	Phòng g dạy nhạc	Phòng g MT	Phòng g Tin	Phòng g NN	Phòng g CN	Phòng Truyền thống Đội	Nhà đa năng g	Nhà ăn, BT	Nhà BV
24 25	2 0	20	2	1	1	1	1	1	1	0	0	1	0	2	0	1	1
25 26	2 0	20	2	1	1	1	1	1	1	0	0	1	0	2	0	1	1
26 27	2 0	20	2	1	1	1	1	1	1	0	0	1	0	2	0	1	1
27 28	2 0	20	2	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	2	0	1	1
28 29	1 9	19	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	1
29 30	1 9	19	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	1

c. Dự kiến đất cần mở rộng theo quy định (10 m²/HS) đến:

+ Năm 2025 là: 5917m² (số liệu theo GCN quyền sử dụng đất)

+ Năm 2030 là: 9625m² (số liệu thực tế hiện nhà trường đang sử dụng đất)

2. chương trình hành động cụ thể

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là nâng cao chất lượng xếp loại từng môn học và hoạt động giáo dục; mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Mở các chuyên đề, hội thảo cấp trường về các nội dung như: Ứng dụng CNTT trong dạy học; dạy học các môn học văn hoá tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường; dạy học bằng phương pháp bàn tay nặn bột; đánh giá HS; trao đổi kinh nghiệm tổ chức các hoạt động trải nghiệm, v.v

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổng phụ trách đội, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên trong nhà trường.

* Thời gian thực hiện: Hằng năm đều phải thực hiện.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Nguồn nhân lực (Đội ngũ) đáp ứng với yêu cầu của chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018 phải đảm bảo về:

- Số lượng và cơ cấu giáo viên: Tính đến năm học 2025-2026 số giáo viên cần bổ sung là: 3 để đảm bảo tỷ lệ 1,5GV/lớp đáp ứng dạy học 2b/ngày.

- Chất lượng đội ngũ: Căn cứ vào dự báo hằng năm để có kế hoạch tham mưu với cấp có thẩm quyền và lựa chọn tuyển dụng hợp đồng thời vụ cho đảm bảo đội ngũ.

Thực hiện tốt các giải pháp sau:

Nhóm giải pháp 1: Phát triển số lượng, cơ cấu đội ngũ CBGVNV đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Để tuyển chọn, bổ sung nhân sự nhằm đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên như bản kế hoạch dự báo nhu cầu nhân sự đề ra. Cần thực hiện:

- Tham mưu cho cơ quan quản lý có thẩm quyền bổ sung chỉ tiêu, số lượng và cơ cấu nhân sự còn thiếu: Hiệu trưởng làm báo cáo thực trạng đội ngũ; Lập kế hoạch trường lớp, học sinh của năm học tiếp theo, đồng thời lập tờ trình gửi về phòng Giáo dục và UBND huyện Gia Lộc việc xin bổ sung viên chức còn thiếu theo đề án vị trí việc của nhà trường.

- Số lượng nhân sự được UBND huyện điều động, phân bổ về chưa đảm bảo tỷ lệ và cơ cấu, Hiệu trưởng có kế hoạch tuyển chọn từ nguồn giáo sinh sư phạm mới ra trường chưa được biên chế hoặc đội ngũ giáo viên đã nghỉ hưu có sức khỏe và năng lực chuyên môn tốt để hợp đồng trường.

Nhóm giải pháp 2: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và tư tưởng chính trị cho đội ngũ giáo viên:

Triển khai, quán triệt sâu rộng các đợt học tập chính trị, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Phát động toàn thể giáo viên hưởng ứng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” gắn với phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

Làm cho cán bộ giáo viên trong nhà trường nhận thức rõ vai trò quan trọng của giáo dục và đào tạo trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Thường xuyên cho giáo viên sinh hoạt nâng cao tư tưởng chính trị, coi trọng công tác dân chủ đặc biệt khâu đoàn kết trong nội bộ, giáo dục tập thể để thấy rõ vai trò to lớn của đoàn kết (đoàn kết là nguyên nhân của mọi thắng lợi).

Coi trọng công tác thi đua, công tác động viên tuyên truyền, mạnh dạn đặt niềm tin vào giáo viên để khơi dậy sự năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong đội ngũ. Xây dựng mối đoàn kết gắn bó giữa giáo viên và phụ huynh học sinh, nêu rõ được trách nhiệm của mỗi bên để cùng phối hợp giáo dục.

Đặc biệt coi trọng tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm trong việc tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng với nhiệm vụ mới của giáo dục. Luôn coi trọng kết quả chất lượng giáo dục, lấy học sinh làm thước đo cuối cùng để đánh giá chất lượng và sự cố gắng của đội ngũ giáo viên.

Trong quá trình bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, phẩm chất đạo đức của người thầy phải được coi trọng. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, người thầy phải xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Phải xây dựng thói quen làm việc có kỷ cương, nề nếp, lương tâm, trách nhiệm. Thông qua bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho thầy cô giáo có niềm tự hào gắn bó với nghề, với trường để tạo động lực phát triển nhà trường. Hàng năm, nhà trường kết hợp với tổ chức công đoàn cho giáo viên nghiên cứu luật giáo dục, luật viên chức. Hiệu trưởng xây dựng hòm thư góp ý để kịp thời điều chỉnh các hành vi thiếu chuẩn mực của giáo viên.

Bồi dưỡng lòng nhân ái sư phạm cho đội ngũ giáo viên là nội dung quan trọng trong công tác bồi dưỡng chất lượng đội ngũ. Tình yêu thương học sinh là điểm xuất phát của mọi sự sáng tạo sư phạm và làm cho giáo viên có trách nhiệm cao với công việc. Tình yêu thương học sinh thể hiện trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục, đó cũng là điểm xuất phát của tình yêu nghề nghiệp. Nhà trường kết hợp với tổ chức Đoàn thanh niên và Hội cha mẹ học sinh trong trường giáo dục con em, xây dựng kỷ cương nề nếp dạy học để tăng thêm lòng yêu trường, mến lớp trong mỗi người thầy.

- Chỉ đạo bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ đáp ứng chương trình GDPT 2018.

+ Khuyến khích, động viên giáo viên tự học hỏi, tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

+ Chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng định kì, bồi dưỡng thường xuyên trong hè.

- + Bồi dưỡng các kỹ năng sư phạm.
- + Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên

Các biện pháp thực hiện:

Tổ chức hội thảo cấp trường chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học nhằm cung cấp cho giáo viên kinh nghiệm trong soạn bài, lên lớp; rút kinh nghiệm trong quản lý và bàn bạc nhằm tìm biện pháp hữu ích trong công tác chủ nhiệm.

Kết hợp với hội cha mẹ học sinh trong giáo dục con em.

Ban giám hiệu thường xuyên dự giờ thăm lớp đặc biệt với giáo viên trẻ mới ra trường.

Tổ chức các buổi giao lưu hoạt động chuyên môn trong nhà trường, với trường bạn trong huyện (tỉnh).

Xây dựng tổ chuyên môn thực sự là nơi diễn ra hoạt động chuyên môn sâu rộng, có ý nghĩa thiết thực đối với sự phấn đấu vươn lên của mỗi thành viên trong hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục giảng dạy.

Người quản lý cần xác định rõ nhiệm vụ, tầm quan trọng của tổ chuyên môn trong nhà trường. Nhiệm vụ của tổ chuyên môn là xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn và xây dựng kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên theo kế hoạch của nhà trường; đề xuất khen thưởng kỷ luật đối với giáo viên. Nề nếp sinh hoạt của tổ chuyên môn ít nhất là 2 lần/ tháng. Nội dung và hình thức sinh hoạt góp phần đảm bảo kỷ cương nề nếp và đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá đội ngũ giáo viên, công tác thi đua trong nhà trường.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ giáo viên và nhân viên nhà trường.

* Người phụ trách: Cấp Ủy, BGH, BCH Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn.

* Thời gian thực hiện: Hằng năm, đều phải thực hiện.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Nghiên cứu kỹ các tài liệu, văn bản của cấp trên quy định về chuẩn cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

Báo cáo thực trạng và xây dựng kế hoạch dự báo gửi về các cấp có thẩm quyền để xin chủ trương theo quy trình.

Tích cực tham mưu với cấp uỷ đảng, CQĐP (Trúng, đúng, phù hợp), làm tốt công tác tuyên truyền, huy động mọi nguồn lực từ các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường (Xây mới từ 3 phòng học bộ môn trở lên đúng quy cách, xây nhà đa năng; 01 kho thiết bị ... và tăng cường trang thiết bị dạy học đáp ứng với nhu cầu dạy học của CTGDPT 2018.

Hằng năm, xây dựng kế hoạch huy động cộng đồng tham gia xây dựng trường lớp.

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

* Người phụ trách: Ban giám hiệu, Kế toán, BĐDCMHS; GVNV.

* Thời gian thực hiện: Có kế hoạch tham mưu từng năm, từng giai đoạn với từng hạng mục cho phù hợp với điều kiện của nhà trường, của địa phương.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Duy trì và nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện quản lý và giảng dạy. Khai thác nguồn lợi kiến thức và các tiện ích và tài nguyên của mạng Internet hiệu quả.

Duy trì và phát huy hơn nữa tác dụng Website của trường.

* Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách “Từ xã hội, PHHS, tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường...”

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Nguồn lực trí lực:

+ Tăng cường phối kết hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân và CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Biết lắng nghe và chia sẻ sự đóng góp của cộng đồng với nhà trường.

* Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

* Thời gian thực hiện: Thực hiện liên tục hằng năm.

6. Xây dựng thương hiệu

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được; thông qua các cuộc họp phụ huynh; các diễn đàn mà nhà trường có tham gia. Vấn đề có liên quan đến giáo dục (Để xã hội ghi nhận và tín nhiệm thì minh chứng rõ nhất và thuyết phục nhất là chất lượng giáo dục).

Tiếp tục xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và CMHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trên trang web của trường.

VI/ TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, NV nhà trường, phòng GD&ĐT Gia Lộc, Hội CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường (Công khai và phổ biến tới các đối tượng từ 20/4/2025 đến hết ngày 05/5/2025).

Dựa vào kết quả niêm yết công khai điều chỉnh, bổ sung.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: từ năm 2025-2027:

+ Phấn đấu đảm bảo các điều kiện để được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đơn vị đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3. Đơn vị đạt danh hiệu LĐT.

+ Nâng cấp sân chung, sân chơi, bãi tập đảm bảo sạch, đẹp, an toàn.

+ Trồng thêm cây cảnh, cây bóng mát trong khuôn viên trường.

+ Xây dựng nhà đa năng; xây mới bổ các phòng học bộ môn, nhà đa năng...

+ Đạt thành tích cao trong các hội thi, các cuộc giao lưu.

+ Phân đầu thực hiện đạt hiệu quả tốt trong các cuộc vận động và phong trào thi đua do các cấp và ngành phát động.

+ Tham mưu với cấp có thẩm quyền tuyển dụng và điều động cho nhà trường đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên theo từng năm học

- Giai đoạn 2: từ năm 2027-2030:

+ Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn; phân đầu đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Đơn vị đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3.

+ Trường đạt tập thể LĐTĐ.

+ Đạt thành tích cao trong các hội thi, cuộc giao lưu.

+ Xây dựng thêm phòng chức năng và công trình phụ trợ.

+ Tham mưu với cấp có thẩm quyền tuyển dụng và điều động cho nhà trường đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Giai đoạn 3: Kết thúc giai đoạn thực hiện chiến lược

Tiếp tục tham mưu với các cấp (Đặc biệt là chính quyền địa phương xã mới); làm tốt công tác XHHGD để tăng cường CSVN (trang thiết bị dạy học hiện đại) cho nhà trường đáp ứng với quy mô trường lớp, học sinh và đáp ứng với sự đổi mới giáo dục phổ thông giai đoạn tiếp theo; hoàn thành, đánh giá tổng kết việc thực hiện chiến lược giai đoạn 2025-2030.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC & PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

- Phân công trách nhiệm vụ cho từng đối tượng cụ thể (Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng; các tổ chức đoàn thể; tổ trưởng chuyên môn; cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên; học sinh và cha mẹ học sinh,...) và xây dựng Lộ trình thực hiện chiến lược cụ thể từng năm học, từng giai đoạn.

- Tuyên truyền công khai Dự thảo Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Lấy ý kiến và hoàn thiện Văn bản Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Sau hoàn thiện, nhà trường thực hiện công khai trên Website của nhà trường hoặc của Phòng GDĐT.

- Tổ chức Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học và có văn bản điều chỉnh, bổ sung, cập nhật những nội dung, những quy định mới từng năm, từng giai đoạn kịp thời và phù hợp.

1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược; thành lập Ban chỉ đạo triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện định kỳ hàng năm theo lộ trình; quản lý và xây dựng, phát huy các nguồn lực thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu có liên quan đến nhiều đơn vị, tổ chức.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên.

- Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục.

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Văn phòng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ từng năm học bám sát kế hoạch nhà trường năm học và Kế hoạch chiến lược phát triển; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Dự báo khả năng và đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển.

- Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

5. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học, thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của đoàn thể mình thực hiện đạt mục tiêu và thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trong kế hoạch chiến lược; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

6. Đối với học sinh

- Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường.

- Khắc phục khó khăn để vươn lên học tốt, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập tốt với cuộc sống.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện Kế hoạch; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

VIII. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Trường Tiểu học Lê Lợi. Kế hoạch này được phổ biến đến cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; được báo cáo về Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Gia Lộc và UBND xã Lê Lợi.

Kính đề nghị Phòng GD&ĐT phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển; hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược. Đề nghị UBND xã Lê Lợi (xã mới sau sáp nhập kể từ 01/7/2025) đầu tư xây dựng cơ sở vật chất

để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược. Các bậc phụ huynh học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: để b/c
- Đảng ủy, UBND xã: để b/c
- Các tổ chuyên môn, bộ phận: để t/h
- Đăng tải website: gl-thleloi.haiduong.edu.vn
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

**XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO
ĐỊA PHƯƠNG**



**CHỦ TỊCH
ĐOÀN DUY VIỆT**

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO
PHÒNG GD&ĐT GIA LỘC**



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN ĐỨC TOÀN**